

BÀN VỀ ĐÀO TẠO CÁN BỘ KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

NGUYỄN MẠNH — HỒ SĨ PHẤN

Nông nghiệp miền Bắc nước ta là nền nông nghiệp hợp tác hóa, có nhiệm vụ làm cơ sở để phát triển công nghiệp. Hiện nay, « Phương hướng lãnh đạo nông nghiệp trước mắt là : phần đầu để phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc, đưa nông nghiệp từng bước tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa một cách tích cực và có kế hoạch » (1). Thực hiện sự chuyển biến cách mạng này, một vấn đề có tầm quan trọng quyết định được đặt ra là phải làm tốt việc đào tạo, sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế nông nghiệp.

Trong những năm vừa qua, với sự cố gắng của các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương, chúng ta đã tranh thủ trong một thời gian tương đối ngắn, xây dựng và đào tạo được một đội ngũ đông đảo cán bộ khoa học, kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế nông nghiệp. Đội ngũ cán bộ này, nói chung có phẩm chất chính trị tốt. Họ đã đóng góp một phần tích cực trong việc đưa khoa học và kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; cùng với nông dân tập thể, họ đã kiên trì phần đầu thực hiện ba cuộc cách mạng ở nông thôn, góp phần giành thắng lợi lớn trên mặt trận sản xuất nông nghiệp.

Tuy nhiên, đối chiếu với nhiệm vụ của công tác đào tạo cán bộ nông nghiệp, chúng ta thấy : « Việc bố trí và sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và quản lý nông nghiệp cũng chưa được tốt. Phần lớn cán bộ làm việc ở các cơ quan hành chính hoặc nghiên cứu ở trung ương và cấp tỉnh, ít nhiều tách rời sản xuất và tình hình thực tế ở cơ sở, số cán bộ về giúp các hợp tác xã rất ít ; một số

cán bộ không được sử dụng đúng ngành nghề. So với yêu cầu phát triển nông nghiệp thì lực lượng cán bộ khoa học, kỹ thuật hiện nay thiếu cả về số lượng và chất lượng, nhất là *cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật* (2).

Từ thực tiễn của nước ta, chúng tôi có một số suy nghĩ về công tác đào tạo cán bộ khoa học, kỹ thuật và quản lý kinh tế nông nghiệp trong thời gian tới, xin nêu lên đề trao đổi với các đồng chí quan tâm đến vấn đề này.

..

Nông dân ta rất cách mạng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, một lòng theo Đảng. Đó là điều khẳng định. Nhưng mặt khác, cần thấy rằng : nông nghiệp nói chung cũng như bản thân người nông dân xã viên nói riêng, không thể tự thay đổi bản chất của mình. Họ chỉ có thể hoặc dừng lại ở trình độ sản xuất nhỏ, hoặc đi theo con đường tự phát tư bản chủ nghĩa. Cho nên, trên bước đường đi lên chủ nghĩa xã hội, nông dân cần có sự lãnh đạo, dìu dắt, hướng dẫn của giai cấp công nhân. Thực hiện sự lãnh đạo đó, đương nhiên Đảng của giai cấp công nhân cần có đường lối, chính sách đúng đắn, cần thông qua Nhà nước chuyên chính vô sản để giúp đỡ nông dân về mặt vật chất và kỹ thuật. Nhưng tất cả những cái đó có được nông dân thực hiện đúng, sử dụng tốt hay không là tùy thuộc vào hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ nông nghiệp mà Đảng và Nhà nước đưa về với nông dân. Cho nên, trong việc đào tạo cán bộ để đưa về hợp tác xã nông nghiệp, dù

(1), (2) Nghị quyết Hội nghị lần thứ 19 của Ban chấp hành trung ương Đảng.

là cán bộ khoa học, kĩ thuật hay cán bộ quản lí kinh tế, trước hết cần trang bị cho họ *lập trường, tư tưởng của giai cấp công nhân*.

Học sinh ở trường nông nghiệp phần lớn là con em nông dân. Khi bước vào trường, họ mang theo tất cả nhiệt tình cách mạng để học tập, tiếp thu cái mới, tiếp thu khoa học, kĩ thuật tiên tiến, nhưng đồng thời họ cũng mang theo cả nếp nghĩ, cách làm ăn của người sản xuất nhỏ. Nếu ở các trường nông nghiệp không giúp đỡ đúng mức cho học sinh đấu tranh khắc phục có hiệu quả những tư tưởng, tập quán đó, xây dựng cho họ lập trường, tư tưởng của giai cấp công nhân, lối làm ăn kiểu sản xuất lớn, công nghiệp, thì khi trở về đồng ruộng, làm việc cùng với nông dân, họ rất dễ dàng bị lôi cuốn trở lại nếp nghĩ, cách làm của người nông dân mà họ vốn có. Có phẩm chất chính trị tốt, trung thành với Đảng là yêu cầu hàng đầu đối với người cán bộ được đào tạo. Nhưng đây không phải là khái niệm trừu tượng chung chung. Trung thành với Đảng, cụ thể là biết đứng trên lập trường của giai cấp công nhân để nhìn nhận, xử lí mọi vấn đề mà nông dân đề ra, hoặc do thực tiễn sản xuất nông nghiệp đặt ra, sao cho phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ; đồng thời lại phải biết hướng dẫn, tổ chức quần chúng nông phần đấu thực hiện cho kì được đường lối, chủ trương, chính sách ấy. (Hiện nay, trong các trường đào tạo cán bộ nông nghiệp tuy có nêu công tác chính trị, tư tưởng là hàng đầu. Nhưng trên thực tế vẫn chưa tăng cường, nhất là chưa cải tiến nội dung và nâng cao chất lượng giảng dạy về môn này).

Người cán bộ nông nghiệp về với nông dân là để giúp nông dân và cùng với nông dân tổ chức lại sản xuất, thực hiện cách mạng kĩ thuật nhằm đưa sản xuất nông nghiệp đi vào sản xuất lớn, có năng suất cao, có nhiều sản phẩm hàng hóa. Do đó, *đội ngũ cán bộ nông nghiệp là đội ngũ cán bộ có nghề và mỗi người phải thành thạo cái nghề mà mình chuyên trách*. Có nghề, nghĩa là nắm được những kiến thức cơ bản về đối tượng công tác của mình như cấu tạo và tính chất của từng loại đất, giống và sinh lí của từng loại cây trồng và con gia súc, ...; đồng thời lại phải biết áp dụng khoa học và kĩ thuật tiên tiến để tăng năng suất, giành sản lượng cao, chất lượng tốt, chi phí ít.

Cán bộ nông nghiệp có học vị trên đại học như phó tiến sĩ, tiến sĩ nông nghiệp, là những người có trình độ hiểu biết về mặt lí luận

tương đối cao, rộng và sâu về khoa học cơ bản, khoa học cơ sở, có khả năng nắm được qui luật của thiên nhiên và qui luật của xã hội để nghiên cứu giải quyết những vấn đề về khoa học, kĩ thuật và quản lí kinh tế do thực tiễn sản xuất nông nghiệp ở nước ta đề ra. Nhưng nếu họ chỉ có « lí luận cao » mà thực hành kém thì công tác nghiên cứu hay giảng dạy của họ rõ ràng không thể có chất lượng tốt được.

Là kĩ sư nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, hay quản lí kinh tế) thì về mặt kiến thức, họ có trình độ đại học, và về mặt thực hành, họ phải biết làm và hướng dẫn tổ chức sản xuất, áp dụng khoa học, kĩ thuật để tăng năng suất cây trồng, chăn nuôi trong điều kiện cụ thể của từng vùng.

Cán bộ trung cấp là người có trình độ hiểu biết ở bậc trung học đồng thời lại biết làm thành thạo những thao tác kĩ thuật về trồng trọt và chăn nuôi để giành năng suất cao và biết sử dụng công cụ mới trong nông nghiệp. Họ là người làm giỏi và có năng lực cất nhắc việc làm của mình để hướng dẫn quần chúng nông dân xã viên làm theo.

Công nhân kĩ thuật là những người lao động có kĩ thuật và hiểu biết thông thạo kĩ thuật của một khâu hoặc nhiều khâu sản xuất (trồng trọt, chăn nuôi).

Như vậy là tùy theo từng loại cán bộ nông nghiệp khác nhau mà có yêu cầu khác nhau về trình độ hiểu biết nghề, nhưng đã là cán bộ có nghề thì phải biết làm việc một cách thành thạo. Thực tiễn đã chỉ rõ rằng, người cán bộ nông nghiệp « miệng nói tay làm » thì mới có khả năng thuyết phục nông dân làm theo mình, cùng với mình tạo ra những điển hình tốt.

Nếu yêu cầu đối với cán bộ nông nghiệp là người vừa có hiểu biết thấu đáo về nghề nghiệp vừa biết làm việc thành thạo, thì trong việc tuyển sinh cũng như sử dụng họ sau khi ra trường đều phải quán triệt yêu cầu đó. Tuyển sinh vào các trường nông nghiệp để đào tạo thành cán bộ trung cấp thì không nên tuyển những học sinh « trơn » như trước, mà phải chọn những người đã có tham gia ít nhiều sản xuất nông nghiệp. Trước đây, những người đã trải qua sản xuất thường vì thiếu trình độ văn hóa mà không được vào học. Ngày nay, tình hình có khác, và cũng đã đến lúc cần cải tiến công tác giáo dục phổ thông, cũng như đẩy mạnh hơn nữa công tác bồi túc văn hóa cho những người đang lao động sản xuất nông nghiệp để đưa vào các trường đào tạo cán bộ nông nghiệp.

Đào tạo cán bộ nông nghiệp chủ yếu là để đưa về công tác ở các cơ sở sản xuất nông nghiệp bao gồm cơ sở quốc doanh nông nghiệp và hợp tác xã nông nghiệp. Đây là nơi để họ phát huy tài năng, cùng nông dân tạo ra nhiều nông sản hàng hóa, giành những đỉnh cao về năng suất lao động, cây trồng và gia súc. Hiện nay, các cán bộ nông nghiệp trung cấp, sau khi tốt nghiệp, đã được đưa về công tác ở hợp tác xã, họ trưởng thành nhanh chóng, có nhiều kinh nghiệm thực tế, có tác dụng thiết thực đối với hợp tác xã, đối với nông dân. Một số người đã được cử vào các cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo của hợp tác xã, của các cơ sở quốc doanh và đã phát huy tác dụng tốt. Còn đối với các kỹ sư nông nghiệp mà hằng năm con số tốt nghiệp lên đến hàng nghìn, thì hoạt động chính của họ vẫn là các cơ sở sản xuất nông nghiệp, chủ yếu là hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Nhiều năm qua đã cho thấy ở nhiều hợp tác xã có kỹ sư về công tác thì công việc làm ăn ở đó có tiến bộ hơn, năng suất lúa, màu có tăng, đàn gia súc có tốt hơn. Các kỹ sư nông nghiệp cũng tiến bộ nhanh cả về nghề nghiệp lẫn trình độ nhận thức chính trị. Mặc dù vậy, vẫn có người nghĩ rằng đưa kỹ sư nông nghiệp về hợp tác xã là lãng phí, vì cơ sở vật chất kỹ thuật ở đây chưa có gì; họ cho rằng hợp tác xã chỉ cần có cán bộ trung cấp chứ chưa cần kỹ sư nông nghiệp. Nghĩ như thế không đúng, không thấy rõ tình hình sản xuất nông nghiệp ở cơ sở đang có những yêu cầu đặt ra và đòi hỏi phải có cán bộ nông nghiệp có trình độ đại học để cùng nông dân làm tốt công tác quản lý kinh tế hợp tác xã, áp dụng tốt khoa học, kỹ thuật để phát triển sản xuất. Hiện nay, quản lý một hợp tác xã nông nghiệp có từ 150 đến 200 hecta ruộng đất (bao gồm nhiều ngành nghề và phải tiến hành sản xuất với những điều kiện đất đai, khí hậu khác nhau của mỗi vùng, lại phải đạt năng suất cao, sản lượng nhiều, hiệu quả kinh tế lớn) không phải là một việc đơn giản, dễ dàng, không thể chỉ cần có cán bộ trung cấp mà còn rất cần kỹ sư nông nghiệp.

Cũng cần xác định : đào tạo cán bộ nông nghiệp có trình độ đại học không phải chủ yếu là để sử dụng vào công tác nghiên cứu ở các viện, các cơ quan theo dõi chỉ đạo nông nghiệp của các cấp bên trên, mà chủ yếu là để đi về phục vụ sản xuất ở cơ sở. Xác định như vậy không phải coi nhẹ công tác nghiên cứu, và cũng không loại trừ yêu cầu phải có một số kỹ sư làm công tác này. Nhưng rõ ràng, từ những kết quả đạt được ở phòng thí nghiệm, ở viện nghiên cứu... mà đưa vào

quần chúng nông dân và cùng họ thực hiện cho được trong sản xuất đại trà là rất gian khổ và phức tạp. Đưa kỹ sư nông nghiệp về cơ sở cũng là để họ giúp nông dân và học tập kinh nghiệm sản xuất của nông dân, nhằm thực hiện các vấn đề đã được các cơ quan nghiên cứu và chỉ đạo nông nghiệp kết luận và đưa ra sản xuất đại trà. Đó là một trách nhiệm nặng nề và khó khăn. Người kỹ sư nông nghiệp trong quá trình học tập ở trường tuy có kết hợp lý thuyết với thực hành, nhưng thời gian thực hành rất ít, nghề nghiệp chưa thành thạo. Khi ra trường, người kỹ sư được đưa về cơ sở sản xuất là môi trường thuận lợi để họ tiếp tục đào tạo, rèn luyện nghề nghiệp trong thực tiễn sản xuất. Trước đây, có thời kỳ vì thiếu cán bộ vừa có lý luận vừa có thực tiễn để đưa vào bộ máy quản lý, hành chính, làm công tác theo dõi tổng hợp tình hình, cho nên một số kỹ sư nông nghiệp vừa mới ra trường đã được sử dụng vào công tác đó. Đây là một việc làm bất đắc dĩ. Bây giờ, cần đưa những kỹ sư nông nghiệp đó trở về với sản xuất. Đưa kỹ sư nông nghiệp về cơ sở để phục vụ sản xuất là đúng với mục đích đào tạo. Đồng thời, qua thực tiễn công tác, chúng ta lại có điều kiện để tuyển lựa những người có năng lực và có khả năng làm công tác nghiên cứu để bồi dưỡng thêm về lý luận và đưa vào công tác ở các viện, các cơ quan chỉ đạo nông nghiệp. Những người này là những người từ « tác chiến » trở về « tham mưu »; họ sẽ mang sức sống của thực tiễn sản xuất vào công tác nghiên cứu, giảng dạy hay tham gia chỉ đạo sản xuất nông nghiệp.

Đưa nông nghiệp từ sản xuất nhỏ, tự túc tự cấp, lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, có nhiều nông sản hàng hóa là một vấn đề lớn và mới đối với chúng ta. Gách giải quyết là vừa học, vừa làm và rút kinh nghiệm dần.

Trong việc đào tạo cán bộ nông nghiệp vừa qua có một thiếu sót lớn là mất cân đối giữa cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế. Và trong việc hình thành hai loại cán bộ trên, lại có tình trạng cán bộ kỹ thuật thì rất ít biết quản lý kinh tế, còn cán bộ quản lý kinh tế lại rất ít biết kỹ thuật. Nói đến đào tạo cán bộ kinh tế cho nông nghiệp, chúng ta cần phân biệt rõ cán bộ kinh tế nông nghiệp với cán bộ quản lý kinh tế xí nghiệp nông nghiệp, cán bộ nghiệp vụ quản lý kinh tế. Cán bộ kinh tế hoặc còn gọi là chuyên viên kinh tế, là người có thể nắm được những vấn đề kinh tế nông nghiệp trong mối quan hệ của toàn bộ nền kinh tế

quốc dân, có khả năng góp vào việc lên qui hoạch sản xuất, phân tích được mối tương quan giữa các ngành sản xuất trong nông nghiệp. Còn cán bộ quản lý kinh tế là cán bộ biết tổ chức sản xuất, biết quản lý kinh doanh một xí nghiệp nông nghiệp. Họ có trình độ đại học thì được gọi là kỹ sư kinh tế. Họ là người có khả năng phụ trách quản lý một nông trường quốc doanh hay một hợp tác xã nông nghiệp. Người chuyên viên kinh tế có thể đi sâu vào làm công việc của một kỹ sư kinh tế; cũng như người kỹ sư kinh tế có thể trở thành một chuyên viên kinh tế. Nhưng rõ ràng, hai loại cán bộ có hai chức năng khác nhau. Ngoài ra, còn phải chăm lo đào tạo cán bộ nghiệp vụ quản lý kinh tế như cán bộ thống kê, kế toán, quản lý lao động,... Quản lý một hợp tác xã nông nghiệp có qui mô sản xuất từ 150 đến 200 hecta trở lên mà không có cán bộ biết quản lý kinh tế, không có cán bộ nghiệp vụ như kế toán giỏi, thì đúng là «rối mù», làm ăn tùy tiện, không bảo đảm thực hiện tốt chính sách, nguyên tắc, chế độ trong sản xuất và kinh doanh được, và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra lãng phí, tham ô.

Cán bộ khoa học và kỹ thuật nông nghiệp có hiểu biết những điều cơ bản về quản lý kinh tế thì mới tìm tòi được những biện pháp áp dụng khoa học, kỹ thuật vào nông nghiệp để đạt năng suất cao mà chi phí ít, làm cho thu nhập của hợp tác xã và xã viên tăng lên. Còn cán bộ quản lý kinh tế thì cần biết khoa học, kỹ thuật để nhạy cảm với cái mới do khoa học, kỹ thuật đưa lại, tích cực tạo những điều kiện có lợi nhất cho việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến. Làm được như thế mới thực hiện được yêu cầu của một xí nghiệp nông nghiệp xã hội chủ nghĩa là không ngừng tăng năng suất, hạ giá thành, kinh doanh có lãi, nâng cao đời sống của quần chúng xã viên và cung cấp nhiều nông sản hàng hóa cho Nhà nước.

Trong việc đào tạo cán bộ nông nghiệp và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ đó, chúng ta phải chú trọng sự đồng bộ về ngành nghề, đồng thời phải chú trọng xây dựng sự đồng bộ về trình độ nữa.

Sự đồng bộ trong việc đào tạo, sử dụng cán bộ nông nghiệp hiện nay là:

— đồng bộ giữa cán bộ khoa học, kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế;

— đồng bộ giữa cán bộ có trình độ trên đại học và đại học với cán bộ trung học;

— đồng bộ giữa cán bộ đại học, trung học với công nhân kỹ thuật.

Trong thời gian vừa qua, trong khi đẩy mạnh việc đào tạo cán bộ trung học và đại học nông nghiệp, ta đã xem nhẹ việc đào tạo cán bộ quản lý nông nghiệp. Thiếu sót này đã có tác hại là làm cho công tác quản lý kinh tế nông nghiệp nói chung và quản lý kinh tế của hợp tác xã nói riêng chậm tiến bộ.

Về sự đồng bộ về trình độ thì có thể nói cán bộ khoa học, kỹ thuật nông nghiệp được đào tạo ra hiện nay là «nhẹ hai đầu, nặng giữa». «Nhẹ hai đầu» là số cán bộ trên đại học còn ít, lực lượng nông cốt trong đội ngũ cán bộ này chưa được xây dựng tốt, mặt khác số cán bộ nghiệp vụ và công nhân kỹ thuật lành nghề chưa được chú ý đào tạo và bồi dưỡng. Tình trạng «nhẹ hai đầu» đó đã ảnh hưởng đến việc nâng cao công tác nghiên cứu và thực nghiệm khoa học, kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp để đáp ứng kịp thời những vấn đề do đời sống thực tế đặt ra; cũng như đã làm hạn chế rất nhiều việc xây dựng lực lượng cán bộ trực tiếp thực hành ở cơ sở nhằm thúc đẩy sản xuất nông nghiệp tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc.

Hiện nay đối với cán bộ nông nghiệp có trình độ trên đại học, ta còn nhờ các nước bạn đào tạo giúp. Đây là một việc làm cần thiết không những trước mắt, mà cả sau này nữa. Có ý kiến cho rằng, đối với nông nghiệp, không cần gửi cán bộ đi ra nước ngoài học, vì thực vật nước bạn khác ta; cây trồng và gia súc của các nước bạn được gieo trồng và nuôi dưỡng với những điều kiện khác ta; quản lý kinh tế của bạn là quản lý nền sản xuất lớn, hiện đại, còn ta thì từ sản xuất nhỏ đi lên; do đó đi học về cũng ít có tác dụng. Đặt vấn đề như vậy rõ ràng là phiến diện, là quá nhấn mạnh những đặc thù của nước ta mà quên rằng muốn nghiên cứu giải quyết những vấn đề trong thực tiễn sản xuất nông nghiệp của ta, muốn quản lý tốt một xí nghiệp nông nghiệp xã hội chủ nghĩa thì trước hết phải có cán bộ có trình độ cao, nắm được lý luận khoa học cơ bản, kỹ thuật cơ sở về nông nghiệp và lý luận quản lý kinh tế nông nghiệp xã hội chủ nghĩa.

Cùng với việc gửi cán bộ nông nghiệp ra học ở nước ngoài, chúng ta cần sớm tổ chức việc đào tạo nghiên cứu sinh trong nước. Việc này tuy có khó khăn, nhưng điều kiện của ta hiện nay đã có thể cho phép tổ chức được. Chúng ta vừa làm vừa rút kinh nghiệm; có như vậy mới tăng nhanh được số cán bộ có trình độ trên đại học. Trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật cần có những con chim đầu đàn không chỉ ở cấp trung ương, mà cả ở các địa

phương. Chim đầu đàn mà giỏi sẽ giúp đỡ cho cả đàn tung cánh bay theo, chiếm lĩnh những đỉnh cao của khoa học và kĩ thuật.

Việc đào tạo cán bộ trung học chuyên nghiệp, nhất là từ khi phân cấp cho các tỉnh, đã được đẩy mạnh và đúng hướng. Học sinh vào học là những xã viên ưu tú, tích cực trong sản xuất, được hợp tác xã cử đi học để rồi trở về phục vụ hợp tác xã. Thực tiễn cũng đã chứng minh tác dụng tốt của cán bộ trung cấp trong hợp tác xã. Có đồng chí đặt vấn đề nên bỏ việc đào tạo cán bộ trung cấp, vì "thầy không ra thầy, thợ không ra thợ" và muốn đào tạo nhiều kĩ sư để cung cấp cho hợp tác xã nông trường quốc doanh. Nghĩ như vậy là không thực tế, vì hiện nay khả năng đào tạo kĩ sư của ta có hạn, mà yêu cầu cung cấp cán bộ khoa học, kĩ thuật và quản lí kinh tế cho mỗi hợp tác xã không phải chỉ vài ba người là đủ. Do đó, cùng với việc cố gắng đào tạo thêm nhiều kĩ sư nông nghiệp, chúng ta cần phải đẩy mạnh hơn nữa việc đào tạo cán bộ trung cấp để cung cấp cho hợp tác xã.

Có cán bộ trung học và đại học giỏi, nhưng nếu không có đủ cán bộ nghiệp vụ, công nhân nông nghiệp lành nghề thì cũng không thể làm cho sản xuất nông nghiệp đạt được kết quả mong muốn. Các cơ sở sản xuất nông nghiệp đi vào sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, thực hiện sản xuất tập trung, chuyên canh, thâm canh, đòi hỏi phải tổ chức lại lao động, phân công lao động mới, mỗi ngành mỗi nghề đều phải có lao động chuyên trách và thành thạo nghề nghiệp thì mới giành được năng suất cao, sản lượng nhiều. Mặt khác, để tăng năng suất lao động, năng suất cây trồng và gia súc thì sản xuất nông nghiệp phải đi vào cơ giới hóa, điện khí hóa, hóa học hóa, và áp dụng rộng rãi các biện pháp khoa học, kĩ thuật tiên tiến. Do đó ngày càng cần có nhiều công nhân lành nghề, biết quản lí và sử dụng thành thạo máy móc, các loại vật tư kĩ thuật được đưa về phục vụ sản xuất nông nghiệp cũng như cần có những người thành thạo trong từng khâu sản xuất, từng biện pháp kĩ thuật như chọn giống, ghép cành, làm phân, thụ tinh nhân tạo v.v... Trong thời gian qua, có nhiều vấn đề đã được kết luận và đưa ra áp dụng rộng rãi, nhưng làm chậm, kết quả ít, một nguyên nhân quan trọng là do thiếu người lao động thành thạo, không bảo đảm làm đúng qui trình sản xuất, tiêu chuẩn kĩ thuật. Máy móc, vật tư kĩ thuật đưa về phục vụ nông nghiệp, sử dụng hư hỏng, lãng phí nhiều cũng là do thiếu người biết quản lí tốt và sử dụng thành thạo. Bởi vậy, trong việc đào tạo

cán bộ nông nghiệp, cần thấy rõ vị trí, nhiệm vụ của từng loại cán bộ, để có kế hoạch đào tạo cho hợp lí và đồng bộ thì mới phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp.

Đào tạo và sử dụng cán bộ khoa học, kĩ thuật nông nghiệp là phải nhằm vào việc phục vụ sản xuất thiết thực nhất, có kết quả nhất. Sử dụng cán bộ một cách hợp lí là để ở cấp trên ít, đưa xuống cơ sở sản xuất nhiều; càng lên trên càng đi vào chuyên ngành hẹp, càng xuống dưới càng đi vào tổng hợp. Người kĩ sư hay cán bộ trung cấp nông nghiệp muốn công tác ở cơ sở tốt thì phải biết rộng. Phải biết về cây lương thực và cả cây công nghiệp; phải biết giống lợn và cả thức ăn cho lợn; không những biết về lợn mà cả trâu, bò và gia cầm nữa. Trong giai đoạn hiện nay chúng ta cần chú ý đào tạo cán bộ nông nghiệp một cách toàn diện, theo chuyên ngành rộng, đồng thời cũng cần đào tạo một số cán bộ để đi sâu dần vào một cây, một con và đi vào một chuyên đề như đất cho lúa, đất cho ngô, thức ăn cho lợn, giống trâu bò... Cách đào tạo cán bộ nông nghiệp đi vào chuyên sâu mà không trên cơ sở có một hiểu biết rộng, thì nhất định sẽ hạn chế tác dụng của người cán bộ trong việc giúp đỡ và cùng xã viên phấn đấu thực hiện những nhiệm vụ mà sản xuất nông nghiệp đang đề ra. Bởi vậy, số cán bộ được đào tạo theo chuyên ngành rộng phải là số đông. Còn số đi vào chuyên đề thì cần có kế hoạch và tuyển lựa ngay từ trong trường để sau khi họ đã học phần chung, thì tách ra cho học thêm về một số chuyên đề hay về một số cây, một số con. Đến khi họ ra công tác thì việc sử dụng và tạo điều kiện để họ đi vào chuyên sâu cũng là vấn đề cần có kế hoạch và phải chủ động. Bởi vì muốn trở thành một chuyên gia sâu về một chuyên đề hay về cây, con nào, thì phải có cả một quá trình đào tạo, bồi dưỡng lâu dài. Đã có thời kì, trong việc đào tạo cán bộ nông nghiệp, chúng ta cho đi vào chuyên ngành hẹp quá sớm như chuyên về sâu bệnh, phân bón... rồi khi ra trường đi về công tác ở hợp tác xã, họ gặp khá nhiều lúng túng, và ngay khi đến công tác ở các cơ quan nghiên cứu chuyên đề họ cũng gặp khó khăn. *Phải trên cơ sở tổng hợp mà đi dần vào chuyên sâu, thì chất lượng cán bộ mới tốt.* Đó là kinh nghiệm của chúng ta.

Công tác đào tạo cán bộ hiện nay, *phải theo qui mô lớn, tốc độ nhanh, đi trước một bước; và phải biết kết hợp chặt chẽ chất lượng với số lượng trên cơ sở coi trọng chất lượng.*

Chúng ta biết rằng đào tạo một người cán bộ nông nghiệp là đào tạo một con người mới,

vừa có phẩm chất chính trị tốt, vừa có trình độ khoa học, kĩ thuật và nghiệp vụ giỏi. Phẩm chất chính trị nói ở đây là trung thành với Đảng, đứng hẳn trên lập trường tư tưởng của giai cấp công nhân, chịu sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và có nhiệt tình phục vụ cách mạng, phục vụ nông dân cao. Đó là yêu cầu tuyệt đối mà nhà trường phải bảo đảm. Còn nói trình độ khoa học, kĩ thuật và nghiệp vụ giỏi là phải nói trên nghĩa tương đối. Bởi vì, từ một thanh niên mới lớn lên, dù có ít nhiều tham gia sản xuất nông nghiệp, nhưng với chừng ấy thời gian đào tạo ở trường, họ không thể có đầy đủ những kiến thức về một ngành kinh tế lớn như nông nghiệp được. Tuy vậy, chúng ta vẫn có thể căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng loại cán bộ nông nghiệp được tạo ra mà đặt yêu cầu phải đạt về trình độ khoa học, kĩ thuật về nghiệp vụ. Một cán bộ nông nghiệp vừa nắm vững lí thuyết, vừa biết thực hành và thực hành giỏi là điều cơ bản thể hiện chất lượng chuyên môn của người cán bộ nông nghiệp được đào tạo. Vừa qua, trong khi mở rộng qui mô đào tạo và tăng nhanh số lượng cán bộ ra trường, nhiều nơi chưa chú trọng đầy đủ đến việc chuẩn bị và tạo điều kiện để nâng cao chất lượng đào tạo. Ai cũng biết thầy giỏi thì trò mới giỏi. Nhưng hiện nay, đội ngũ giáo viên chưa được mạnh. Chúng ta biết rằng cán bộ chỉ đạo giỏi và có kinh nghiệm, cán bộ nghiên cứu xuất sắc và có những cống hiến quan trọng là những người có khả năng giảng dạy tốt. Nhưng phải có chính sách cụ thể gắn bó họ với nhà trường để họ truyền thụ lại những hiểu biết của họ cho học sinh. Các trường nông nghiệp cần có phòng thí nghiệm, thực nghiệm, đồng thời lại phải có đất đai, cây trồng, gia súc và công cụ tiên tiến để luyện nghề cho học sinh. Không nên để một người làm, năm bảy người khác xem, mà phải tạo điều kiện cho mọi người đều làm, vì qua tự làm, mới rút được kinh nghiệm. Thực hiện vừa học vừa làm là để luyện

tay nghề, đồng thời tạo ra thêm của cải vật chất cho xã hội. Vừa qua, nhiều trường nông nghiệp đã làm việc này có kết quả. Song để khuyến khích đầy mạnh việc này, cần có chính sách cụ thể đối với vấn đề vốn, giống, cũng như định mức thù lao lao động cho thầy giáo và học sinh tham gia sản xuất ra những của cải vật chất đó. Sau khi họ tốt nghiệp cần sử dụng cho đúng ngành, nghề để họ có điều kiện tiếp tục đi sâu, tích lũy kinh nghiệm, trau dồi nghề nghiệp, đồng thời tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ và năng lực của họ một cách có kế hoạch, có tổ chức.

Tóm lại, muốn xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kĩ thuật và cán bộ quản lí nông nghiệp và không ngừng nâng cao chất lượng của họ, thì phải tiến hành cả ba mặt công tác: đào tạo người mới, sử dụng tốt cán bộ đã được đào tạo, và bồi dưỡng trình độ, năng lực cho số cán bộ đang công tác. Ba mặt đó gắn bó với nhau, không thể xem nhẹ mặt nào.

Nhìn lại công tác đào tạo cán bộ nông nghiệp vừa qua, chúng ta khẳng định những thành tích to lớn đã đạt được, đồng thời cũng thấy rõ những nhược điểm, thiếu sót của công tác này và từ đó rút ra được những kinh nghiệm bổ ích. Chúng ta tin tưởng rằng, với những kinh nghiệm đã tích lũy được cùng với những khả năng kinh tế mới, chúng ta có điều kiện để làm tốt hơn nữa việc xây dựng đội ngũ cán bộ nông nghiệp.

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kĩ thuật, cán bộ quản lí kinh tế và công nhân kĩ thuật nông nghiệp trong thời gian tới cần gắn chặt với phương hướng và nhiệm vụ phát triển sản xuất nông nghiệp trong bước đi ban đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội của miền Bắc mà nghị quyết Hội nghị lần thứ 19 của Ban chấp hành trung ương Đảng đã đề ra.